TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ	*Tam Điệp, ngày 08 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thanh Sơn;

2. Ông Nguyễn Văn Đang.

Căn cứ vào các điều 212, 213. 235, 246, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 và 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2021 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

XÉT THẤY:

Tại biên bản hoà giải ngày 28/4/2021 các đương sự đã thuận tình ly hôn và tại phiên tòa sơ thẩm ngày 08/6/2021 các đương sự đã thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Y, sinh năm 1989,

Địa chỉ: thôn TN, xã QS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh Nguyễn Thái D, sinh năm 1986,

Địa chỉ: thôn TN, xã QS, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Thái D.

2.2. Về nuôi con chung, con riêng:

Về nuôi con chung: giao con chung là cháu Nguyễn Diệu T, sinh ngày

03/4/2018 cho chị Trần Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Hàng tháng, anh Nguyễn Thái D phải cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Diệu T 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu Nguyễn Diệu T đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

* Quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về nuôi con riêng: chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Thái D không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3. Về chia tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung, nợ riêng: chị Trần Thị Y và anh Nguyễn Thái D không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. 3. Về án phí:

Chị Trần Thị Y phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0001700 ngày 29 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Chị Trần Thị Y được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Anh Nguyễn Thái D phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP Tam Điệp;
- Các đương sự;
- UBND xã YT, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Quách Thành Trung